

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO KẾT QUẢ KHẢO SÁT LẤY Ý KIẾN PHẢN HỒI TỪ SINH VIÊN TỐT NGHIỆP VỀ KHÓA HỌC NĂM 2023

1. Thực trạng SV tốt nghiệp tham gia khảo sát

Khảo sát đã thu được ý kiến đánh giá của 818/1326 SVTN trong năm 2023 (tính đến tháng 11/2022), đạt tỷ lệ 61.9% (năm 2022: 89.1%, năm 2021: 91.46%; năm 2020: 85.7% SV phản hồi, năm 2019 có tỷ lệ phản hồi từ 81.4-82.2%).

Dưới đây là thống kê chi tiết tình hình khảo sát:

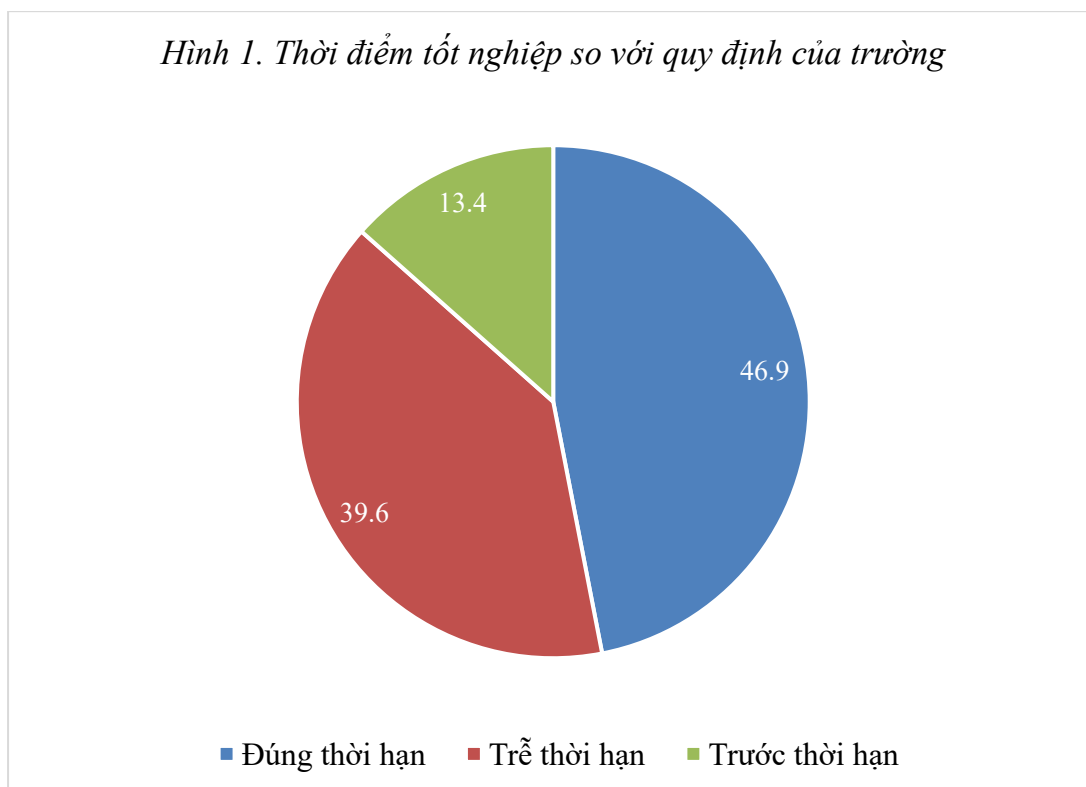
Bảng 1. Số lượng SVTN tham gia khảo sát theo các chương trình đào tạo

STT	Ngành đào tạo	SL SVTN	SL SV phản hồi	Tỷ lệ (%)
1	An toàn thông tin	78	46	59.0
2	An toàn thông tin (CLC)	49	27	55.1
3	An toàn thông tin (KSTN)	24	15	62.5
4	Kỹ thuật Phần mềm	110	59	53.6
5	Kỹ thuật Phần mềm (CLC)	95	82	86.3
6	Công nghệ thông tin	131	70	53.4
7	Công nghệ thông tin (CLC)	40	29	72.5
8	Công nghệ thông tin NB	8	4	50.0
9	Hệ thống Thông tin	109	70	64.2
10	Hệ thống Thông tin (CLC)	64	35	54.7
11	Hệ thống Thông tin (CTTT)	24	18	75.0
12	Khoa học dữ liệu	53	31	58.5
13	Kỹ thuật Máy tính	59	44	74.6
14	Kỹ thuật Máy tính (CLC)	58	38	65.5
	Khoa học Máy tính	117	71	60.7
15	Khoa học Máy tính (CLC)	81	51	63.0
16	Khoa học Máy tính (CNTN)	21	10	47.6
17	Mạng máy tính & Truyền thông dữ liệu	76	42	55.3
18	Mạng máy tính & Truyền thông dữ liệu (CLC)	38	23	60.5
20	Thương mại điện tử	24	18	75.0
21	Thương mại điện tử (CLC)	67	35	52.2
Tổng cộng		1326	818	61.9

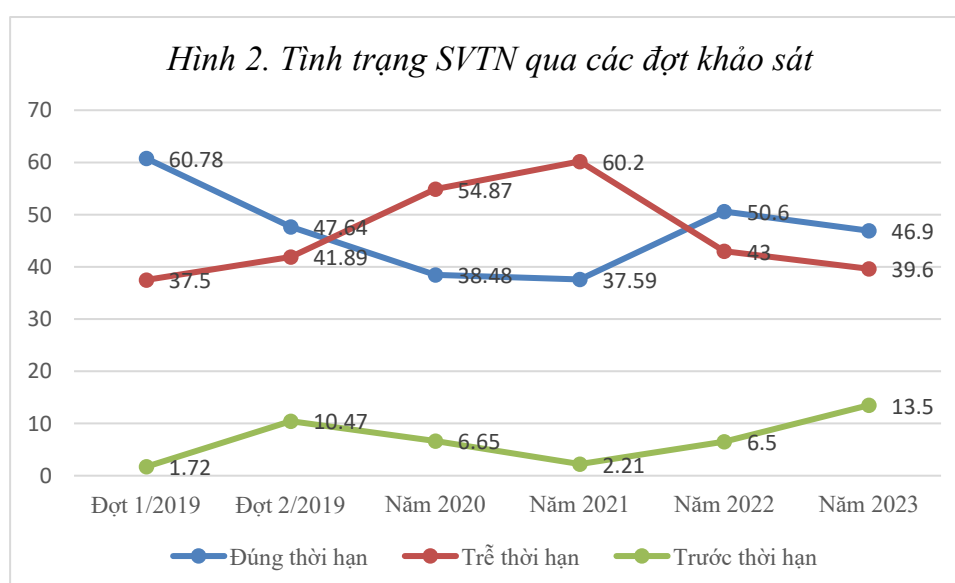
2. Thời điểm SVTN so với quy định của Trường

* SVTN toàn trường

SV tốt nghiệp đúng thời gian quy định theo thiết kế của CTĐT là 384SV, chiếm tỷ lệ 46.9% (năm 2022: 50.6%; năm 2021: 37.59%); 324SV với tỷ lệ 39.6% (năm 2022: 43%; năm 2021 là 60.2 %) tốt nghiệp trễ so với thời gian thiết kế của CTĐT (nhưng vẫn đảm bảo đúng thời gian quy định) và 110SV với tỷ lệ 13.4% (năm 2022: tỷ lệ 6.5%) tốt nghiệp trước hạn, cao nhất so với 2 năm gần đây.

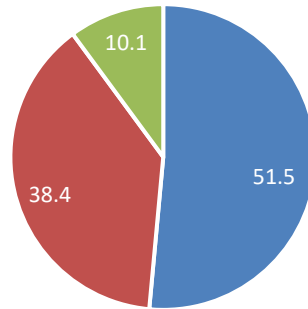


Dưới đây là tình trạng tốt nghiệp của SV đã tham gia khảo sát qua các đợt theo năm học:



* SVTN hệ CLC

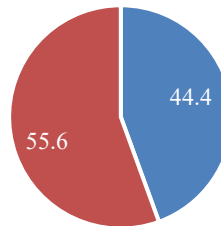
Hình 4. Thời điểm tốt nghiệp so với quy định của trường (CLC)



■ Đúng thời hạn ■ Trễ thời hạn ■ Trước thời hạn

*SVTN chương trình tiên tiến

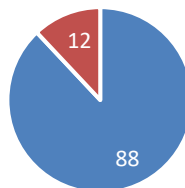
Hình 5. Thời điểm tốt nghiệp so với quy định của trường (CTTT)



■ Đúng thời hạn ■ Trễ thời hạn

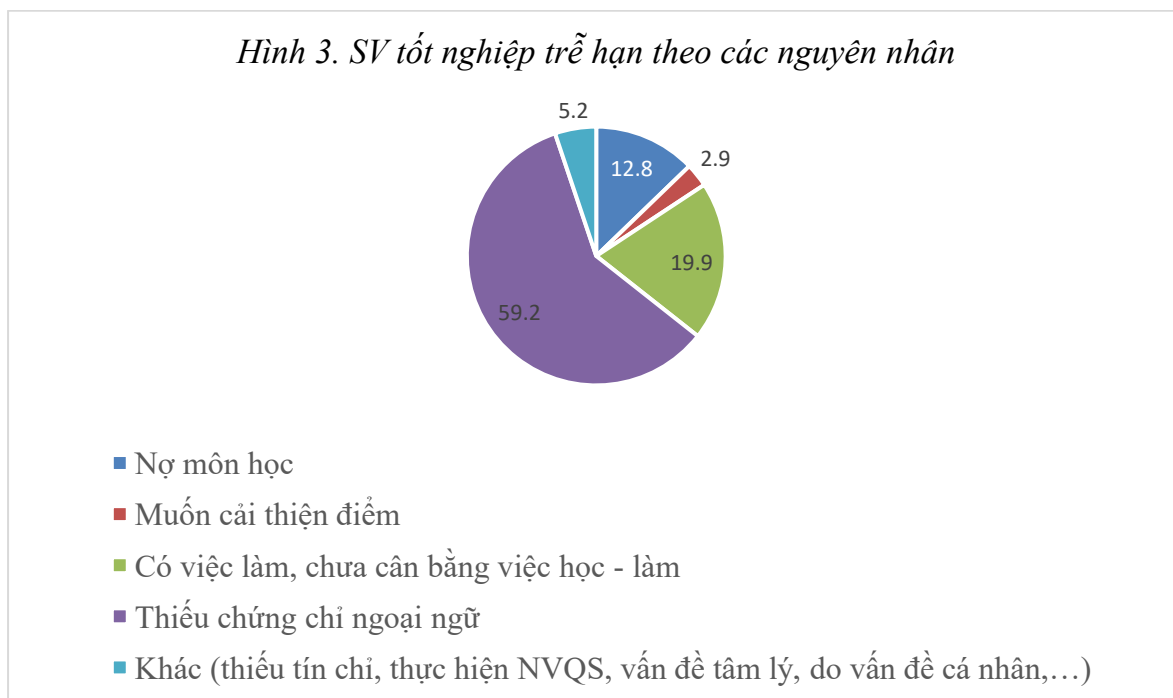
*SVTN chương trình KSTN & CNTN

Hình 6. Thời điểm tốt nghiệp so với quy định của trường (KSTN&CNTN)



■ Đúng thời hạn ■ Trước thời hạn

Theo thống kê từ khảo sát từ 324 SVTN trễ hạn cho biết các nguyên nhân dẫn đến việc tốt nghiệp không đúng với thiết kế của chương trình đang theo học.



SVTN trễ hạn theo nguyên nhân của từng ngành:

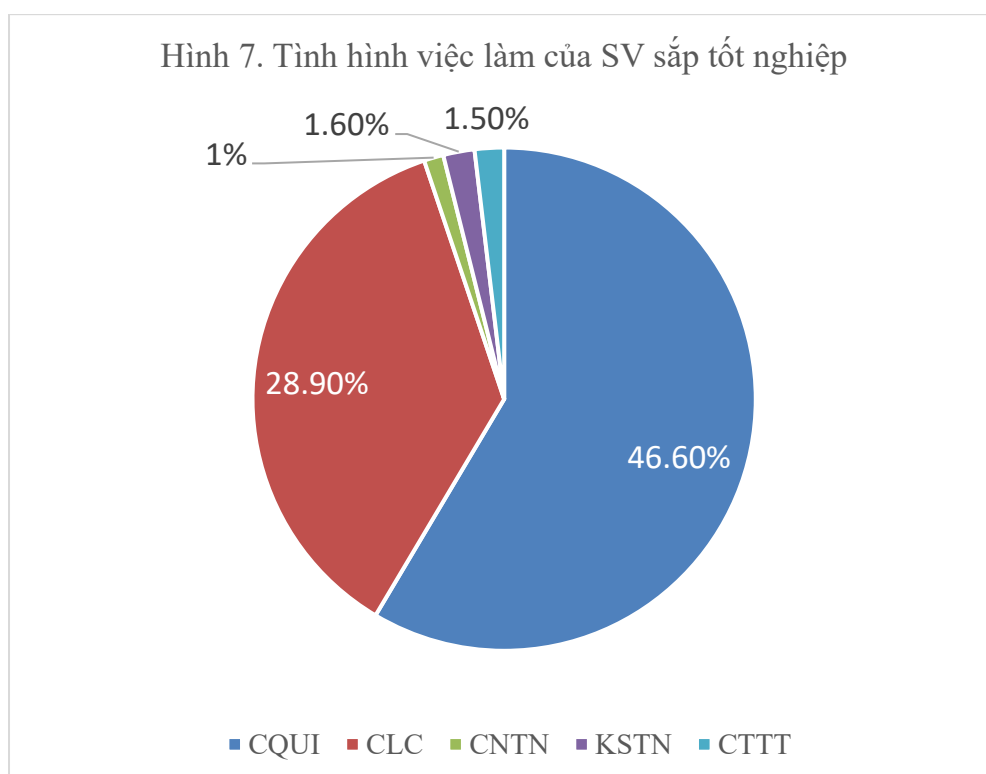
Bảng 2. SVTN trễ hạn theo nguyên nhân của từng ngành (ĐVT: lượt)

Ngành đào tạo	Các nguyên nhân					Tổng
	Nợ môn học	Muốn cải thiện điểm	Có việc làm, chưa cân bằng việc học - làm	Thiếu chứng chỉ ngoại ngữ	Khác	
Công nghệ Thông tin	2	1	2	1	3	9
Công nghệ Thông tin (CLC)				23		23
Công nghệ Thông tin_NB				2		2
Khoa học dữ liệu	-	-	1	4	1	6
Hệ thống Thông tin	7	1	7	26	1	42
Hệ thống Thông tin (CLC)	1		3	20	1	25
Hệ thống Thông tin (CTTT)	1		2	9	-	12
Thương mại điện tử	3		5	13	1	22
Thương mại điện tử (CLC)				1		1

Ngành đào tạo	Các nguyên nhân					Tổng
	Nợ môn học	Muốn cải thiện điểm	Có việc làm, chưa cân bằng việc học - làm	Thiếu chứng chỉ ngoại ngữ	Khác	
Khoa học Máy tính	2		6	20	-	28
Khoa học Máy tính (CLC)	5	1	4	13	2	25
Kỹ thuật Máy tính	5	1	5	14	2	27
Kỹ thuật Máy tính (CLC)	5	1	11	13		30
Kỹ thuật Phần mềm	3		9	18	3	33
Kỹ thuật Phần mềm (CLC)	12	3	7	11	3	36
Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu		1	8	7		16
Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu (CLC)	3	1	2	16	1	23
An toàn thông tin	3	-	9	5	1	18
An toàn thông tin (CLC)	-	2	-	25	2	29
Tổng	52	12	81	241	21	407

3. Việc làm của SV tốt nghiệp

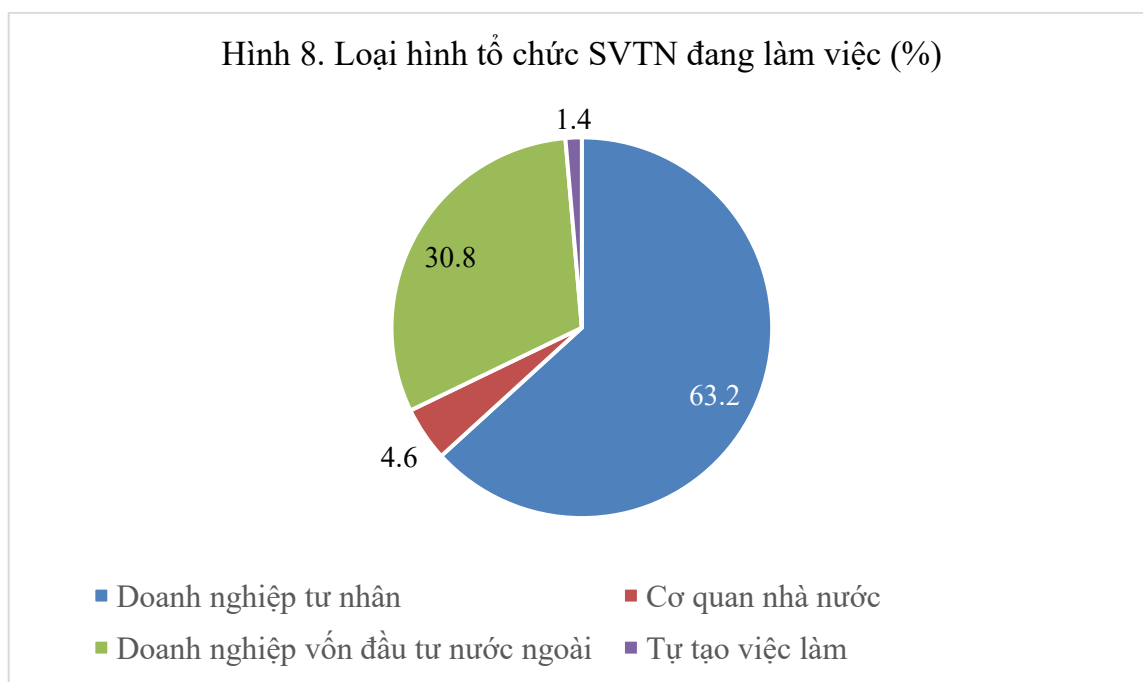
3.1. Tình trạng việc làm của SV tốt nghiệp



Bảng 3. Tình trạng SVTN có việc làm theo ngành đào tạo

Ngành đào tạo	Có việc làm			Chưa có việc làm
	Đúng hạn	Trễ hạn	Trước hạn	
Công nghệ Thông tin	20	19	14	17
Công nghệ Thông tin (CLC)	20	1		8
Công nghệ Thông tin_NB		1	1	2
Khoa học dữ liệu	10	4	6	11
Hệ thống Thông tin	31	30	2	7
Hệ thống Thông tin (CLC)	10	19		6
Hệ thống Thông tin (CTTT)	5	7		6
Thương mại điện tử	4	10	1	3
Thương mại điện tử (CLC)	10	9	11	11
Khoa học Máy tính	20	21		24
Khoa học Máy tính (CLC)	19	16	1	15
Khoa học Máy tính (CNTN)	8			2
Kỹ thuật Máy tính	17	22	2	9
Kỹ thuật Máy tính (CLC)	13	14	2	3
Kỹ thuật Phần mềm	13	15	21	10
Kỹ thuật Phần mềm (CLC)	27	23	15	17
Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu	18	18	2	4
Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu (CLC)	10	9		4
An toàn thông tin	14	27	1	4
An toàn thông tin (KSTN)	11	0	2	2
An toàn thông tin (CLC)	12	7	5	3
Tổng	292	272	86	168

3.2. Loại hình tổ chức và vị trí làm việc của SVTN



3.3. Vị trí công việc của SVTN

SVTN tham gia làm việc tại nhiều công ty/doanh nghiệp nổi tiếng trong lĩnh vực công nghệ thông tin – truyền thông như Bosch Global Software Technologies, MWG, Buymed, TMA, Momo, Hitachi Vantara, ECQ, FPT, Dek, Fsoft, Viettel IDC, Payoo, NCC Plus, TMA Solutions, Công ty TNHH Công Nghệ CloudGO, M_Service, Bosch VietNam, KMS technology, DEK Technologies, Spiraledge, FPT Telecom, Renesas Design Vietnam, Synopsys, VNG, FPT Software, Vitalify Asia, Công ty TNHH ADTECHNOLOGY & SNST Việt Nam, Logi Gear, Marvell VietNam, Japfa Comfeed Vietnam, ADT & SNST Vietnam, Samsung Electronics HCMC CE Complex, ADTechnology & SNST Vietnam, TTL Transaction, VIB, WorldQuant, VCCorp, Overate Vntech, NewTimes Group, Công ty TNHH Hoàng Thành, Ngân hàng TMCP Phương Đông OCB, Alta Software, Sun* Inc, HSC, GEEK Up, TAPTAP, Unicloud Group, NEC Vietnam Co Ltd, Công ty VNPT Media (Soft), HITEK, NUS Technology, Yody, Công ty công nghệ Inspirelab, Buymed Ltd, Ngân hàng TMCP Bru điện Liên Việt (LPBank), Allexceed, MEC INFOTECH VIETNAM, VNPT media, Fujinet System, VinBigData, Cty TNHH Công nghệ Combros, HCG, DXC Technology, Intesco, Ngân hàng OCB, Trường Đại học Công Nghệ Thông Tin, ĐHQG-HCM, Haravan, N.A.M Tech, Công ty Cổ phần Chuyển Đổi Số AIONtech, Tech-link Silicones Việt Nam, Globee, Katalyst, Công ty TNHH Công nghệ Faraday Việt Nam, Manifera, Zalo, Real-Time Analytics (RTA), Ekino, BlockBase, KDDI VietNam, FuruCRM Việt Nam, STYL Solutions, DXC Technology, Mitek J.S.C, GEEK Up Jsc, Công ty Precio Fishbone VN, Công ty SGH Á Châu, ESTEC, ROSEN GROUIP, DHT Company, OPSWAT, Công ty TNHH QKIT Software, NAVER Vietnam,... ở nhiều vị trí nghề nghiệp đa dạng như Development/Digital/ Software/QC/IT Engineer , Kỹ sư thiết kế, QA Fresher, Lập trình web, Business Analyst , Chuyên viên phân tích nghiệp vụ ứng dụng số, Nhân Viên Business Analyst, Manager Data Platform, Product Frontend, Junior Web Developer, Ruby On Rails Developer, Channel Sales Executive, Product manager, Automation Test (Dev and Test), Chuyên viên An ninh Thông tin, Lập trình viên PHP, Java Backend Developer, IT BA, Python Fresher Dev, System admin, Campaign Executive, Nghiên cứu viên, UX/UI Designer, RPA Engineer, Salesforce Developer, C/C++ Developer, AI Intern, Embedded developer, Quality Development, Sysadmin , SWSD, IT Information Security, Intern Cloud & Security, Data Science, Associate Data Scientist, Fresher Hardware Engineer, Media Ecommerce Executive, Azure Technical Support Engineer, CI-Infrastructure engineer,

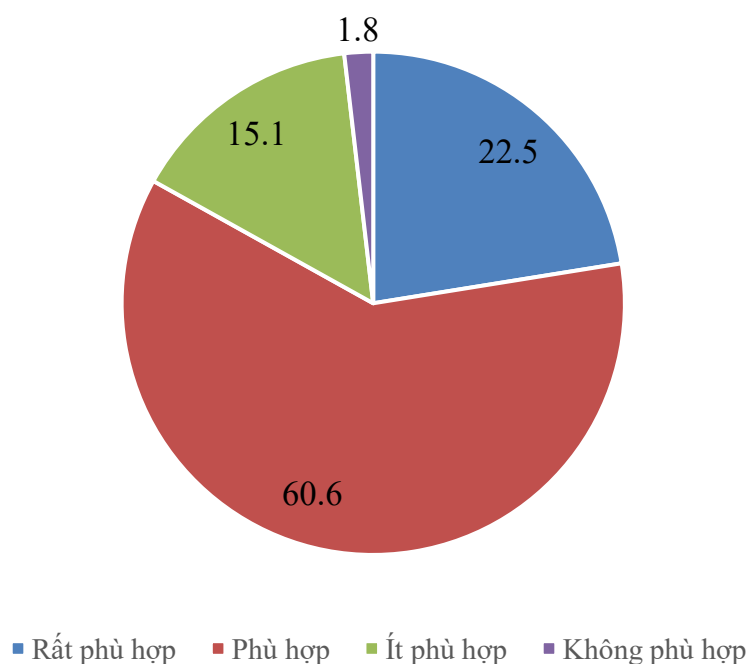
Management Trainee, Product Design, Interaction Design, Lecture, Cán bộ Tổ chức và Quản Lý Đào tạo, Trợ giảng môn học,...

4. Mức độ phù hợp với công việc với chuyên môn đào tạo

650 SVTN có việc làm tham gia đánh giá mức độ phù hợp của công việc với chuyên môn được đào tạo, kết quả như sau:

- Chiếm tỷ lệ cao nhất với 60.6%, tương ứng với 394 SVTN cho là công việc hiện tại đang làm là phù hợp (năm 2022: 60.5%, năm 2021 là 62.72%, năm 2020 tỉ lệ là 70.8%);
- 22.5% SVTN cho rằng chuyên môn đào tạo đáp ứng rất tốt cho công việc (năm 2022: 24.5%, năm 2021 tỉ lệ là 18.93%, năm 2020 tỉ lệ đạt 14.7%; đợt 1/2019 là 17.9%).
- Số sinh viên đánh giá *chuyên môn đào tạo ít phù hợp và không phù hợp với công việc chiếm tỉ lệ 16.9%* (năm 2022: 15%; năm 2021: 18.34%, năm 2020 có tỉ lệ 14.4%; năm 2019 từ 16.4%- 22.2).

Hình 9. SVTN đánh giá mức độ phù hợp trong công việc với chuyên môn



5. Đánh giá và nhận xét về khóa học

5.1. Đánh giá mục tiêu và chương trình đào tạo (CTĐT)

□: ĐTB thấp nhất

□: ĐTB cao nhất

Bảng 4. SVTN đánh giá sự hài lòng về mục tiêu và chương trình đào tạo (toàn trường)

Nội dung	Chưa tốt/chưa hài lòng	Bình thường	Tốt/hài lòng	Rất tốt/rất hài lòng	Ý kiến khác	ĐTB	Độ lệch chuẩn (ĐLC)* ¹
Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo được phổ biến đến người học rõ ràng, đầy đủ	0.9	7.3	39.6	52.0	0.2	3.66	4.769
Chuẩn đầu ra nêu rõ kiến thức, kỹ năng và phẩm chất người học cần đạt được	1	9.5	39.6	49.6	0.2	3.62	4.776
Trình tự các môn học được thiết kế logic, có sự kết hợp và củng cố lẫn nhau	1.8	9.7	41.0	47.1	0.5	3.81	6.716
Nội dung chương trình đào tạo thể hiện rõ học phần cơ bản, học phần cơ sở ngành, học phần chuyên ngành và khóa luận tốt nghiệp	0.6	6.1	39	54.2	0.1	3.59	3.401
Nội dung chương trình đào tạo được cập nhật	2.4	14.9	41.7	40.5	0.5	3.68	6.732
Chương trình đào tạo được phổ biến qua nhiều kênh và đến từng người học	1.8	15.6	42.1	40.5	0	3.21	.768
Tỷ lệ phân bố giữa lý thuyết và thực hành hợp lý	1.8	11.6	45.4	41.2	0	3.26	.731
Nhà trường tổ chức hoạt động dạy – học đúng theo chương trình đào tạo	0.5	5.4	39.9	54.2	0.1	3.60	3.397

¹ ĐLC (Standard Deviation): Độ lệch chuẩn cho ta biết về sự biến thiên, từng giá trị quan sát có mối liên hệ tập trung như thế nào xung quanh giá trị trung bình, độ lệch chuẩn càng lớn => sự biến thiên xung quanh giá trị trung bình càng lớn

Bảng 5. SVTN đánh giá ĐTB sự hài lòng về mục tiêu và chương trình đào tạo theo ngành ĐT

Nội dung	ATTT	KHMT	KTMT	CNTT	CNTT_NB	KHDL	MMT&TT DL	TMDT	HTTT	KTPM
Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo được phổ biến đến người học rõ ràng, đầy đủ	3.50	3.30	3.40	3.43	3.75	3.32	3.49	3.40	3.55	3.42
Chuẩn đầu ra nêu rõ kiến thức, kỹ năng và phẩm chất người học cần đạt được	3.38	3.29	3.35	3.41	3.00	3.29	3.43	3.36	3.48	3.40
Trình tự các môn học được thiết kế logic, có sự kết hợp và củng cố lẫn nhau	3.45	3.20	3.35	3.29	3.50	3.29	3.30	3.32	3.46	3.35
Nội dung chương trình đào tạo thể hiện rõ học phần cơ bản, học phần cơ sở ngành, học phần chuyên ngành và khóa luận tốt nghiệp	3.63	3.31	3.46	3.43	3.50	3.58	3.51	3.45	3.52	3.46
Nội dung chương trình đào tạo được cập nhật	3.40	3.08	3.20	3.18	3.50	3.13	3.18	3.25	3.28	3.17
Chương trình đào tạo được phổ biến qua nhiều kênh và đến từng người học	3.32	3.11	3.15	3.22	3.25	3.19	3.25	3.19	3.26	3.23
Tỷ lệ phân bố giữa lý thuyết và thực hành hợp lý	3.36	3.20	3.26	3.27	3.75	3.16	3.29	3.09	3.31	3.26
Nhà trường tổ chức hoạt động dạy – học đúng theo chương trình đào tạo	3.58	3.39	3.45	3.52	3.50	3.50	3.48	3.43	3.54	3.44

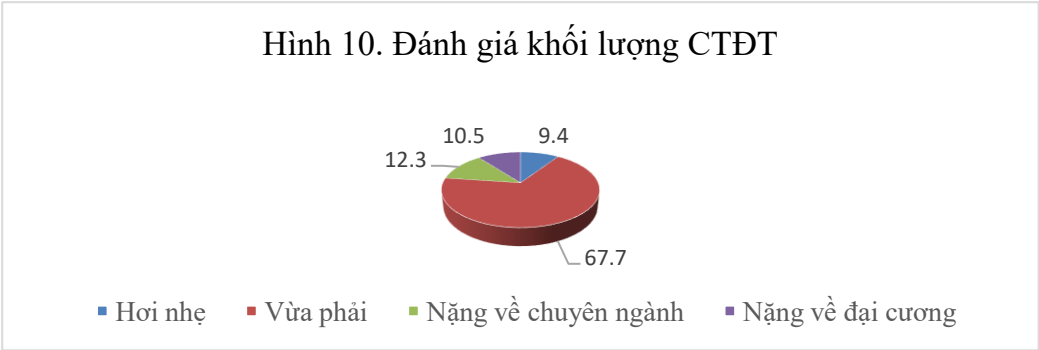
Bảng 6. Đánh giá tỷ lệ đạt chuẩn đầu ra (CĐR) của CTĐT

PLO	Mức độ đạt được CĐR			
	25%	50%	75%	100%
PLO 1. Kiến thức nền tảng về khoa học tự nhiên và khoa học xã hội	3.5	21.1	56.2	19.1
PLO 2. Kiến thức nền tảng và chuyên sâu của ngành	2.4	17.2	55.3	25.1
PLO 3. Lập luận, phân tích và giải quyết vấn đề	1.6	13.8	56.2	28.4
PLO 4. Kỹ năng nghiên cứu khoa học và khám phá tri thức	3.7	21.6	49.3	25.4
PLO 5. Tư duy hệ thống	2.6	13.9	56.6	26.9
PLO 6. Có nhận thức về sự cần thiết và có năng lực để học tập suốt đời	1.2	9.5	43.0	46.2
PLO 7. Đạo đức nghề nghiệp	2.1	8.3	34.7	54.9
PLO 8. Kỹ năng làm việc nhóm	2.0	13.8	46.6	37.7
PLO 9. Kỹ năng giao tiếp	3.7	22.1	47.9	26.3
PLO 10. Kỹ năng ngoại ngữ	5.6	29.5	43.0	21.9
PLO 11. Hiểu bối cảnh và nhu cầu xã hội, có kỹ năng xây dựng ý tưởng, thiết kế, xây dựng và triển khai ứng dụng	3.3	16.6	53.9	26.2

Bảng 7. Đánh giá tỷ lệ đạt CDR của CTĐT theo ngành ĐT

PLO	ATTT		KHMT		KTMT		CNTT		CNTT_NB		KHDL		KTPM		MMT&TT DL		TMĐT		HTTT	
	50%	75- 100%	50%	75- 100%	50%	75- 100%	50%	75- 100%	50%	75- 100%	50%	75- 100%	50%	75- 100%	50%	75- 100%	50%	75- 100%	50%	75- 100%
PLO1	21.6	75.0	25.0	70.5	8.5	74.4	19.2	78.8	0.0	50.0	19.4	80.6	26.2	68.8	16.9	76.9	28.3	69.8	19.5	78.9
PLO2	6.8	90.9	27.3	65.2	6.1	82.9	21.2	75.8	25.0	75.0	3.2	96.8	11.3	86.5	20.0	80.0	24.5	73.6	18.7	81.3
PLO3	10.2	87.5	14.4	84.1	9.8	82.9	19.2	79.8	25.0	75.0	9.7	87.1	11.3	86.5	10.8	89.2	15.1	81.1	11.4	87.8
PLO4	17.0	81.8	23.5	71.2	8.5	74.4	32.3	64.6	50.0	50.0	3.2	90.3	20.6	77.3	21.5	75.4	22.6	69.8	22.0	73.2
PLO5	9.1	88.6	17.4	77.3	6.1	76.8	14.1	82.8	0.0	100.0	19.4	80.6	12.1	85.1	15.4	84.6	18.9	75.5	10.6	89.4
PLO6	4.5	93.2	17.4	81.8	3.7	79.3	10.1	88.9	25.0	75.0	6.5	93.5	8.5	90.1	9.2	89.2	7.5	90.6	6.5	93.5
PLO7	5.7	90.9	12.9	82.6	3.7	76.8	8.1	100.0	0.0	100.0	6.5	93.5	12.8	84.4	7.7	90.8	1.9	98.1	2.4	97.6
PLO8	14.8	84.1	15.9	78.0	7.3	75.6	13.1	85.9	25.0	75.0	16.1	83.9	14.9	83.7	15.4	84.6	3.8	96.2	10.6	87.0
PLO9	20.5	75.0	27.3	66.7	12.2	69.5	20.2	76.8	0.0	100.0	25.8	74.2	24.1	73.0	24.6	73.8	7.5	88.7	21.1	75.6
PLO10	28.4	63.6	38.6	53.8	13.4	67.1	25.3	68.7	25.0	75.0	19.4	77.4	33.3	61.0	30.8	64.6	28.3	66.0	25.2	71.5
PLO11	13.6	80.7	21.2	71.2	15.9	82.9	20.2	76.8	50.0	50.0	12.9	87.1	15.6	80.9	15.4	84.6	18.9	77.4	12.2	87.0
Tỉ lệ TB chung	13.8	82.9	21.9	72.9	8.6	76.6	18.5	79.9	20.5	75.0	12.9	85.9	17.3	79.8	17.1	81.3	16.1	80.6	14.6	83.9

Hình 10. Đánh giá khối lượng CTĐT



Bảng 8. Đánh giá khối lượng CTĐT theo ngành ĐT

Ngành ĐT	CQUI				CLC				CNTN				KSTN				CTTT			
	Hơi nhẹ	Vừa phải	Nặng về chuyên ngành	Nặng về đại cương	Hơi nhẹ	Vừa phải	Nặng về chuyên ngành	Nặng về đại cương	Hơi nhẹ	Vừa phải	Nặng về chuyên ngành	Nặng về đại cương	Hơi nhẹ	Vừa phải	Nặng về chuyên ngành	Nặng về đại cương	Hơi nhẹ	Vừa phải	Nặng về chuyên ngành	Nặng về đại cương
ATTT	4.3	67.4	17.4	10.9	7.4	63.0	18.5	11.1					13.3	60.0	13.3	13.3				
KHMT	16.9	69.0	9.9	4.2	19.6	64.7	5.9	9.8	20	70	10									
KTMT	11.4	59.1	20.5	9.1	5.3	50.0	28.9	15.8												
CNTT	7.1	72.9	7.1	12.9	10.3	72.4	3.4	13.8												
CNTT_NB						75.0	25.0													
KHDL	16.1	41.9	29.0	12.9																
KTPM	13.6	74.6	6.8	5.1	7.3	72.0	8.5	12.2												
MMT&TT DL	2.4	76.2	9.5	11.9	8.7	56.5	13.0	21.7												
TMĐT	11.4	65.7	8.6	14.3	5.6	66.7	5.6	22.2												
HTTT	2.9	72.9	18.6	5.7	5.7	82.9	11.4										5.6	66.7	5.6	22.2

6. Đánh giá về đội ngũ giảng viên

Bảng 9. SVTN đánh giá sự hài lòng về đội ngũ giảng viên

Nội dung	Chưa tốt/chưa hài lòng	Bình thường	Tốt/hài lòng	Rất tốt/rất hài lòng	Ý kiến khác	ĐTB	ĐLC
Hầu hết giảng viên có chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng.	1	4.3	32.9	61.6	0.2	3.79	4.758
Hầu hết giảng viên nhiệt tình, sẵn sàng giúp đỡ Anh/Chị.	0.7	6.5	32.3	60.5	0	3.53	.651
Phương pháp giảng dạy của giảng viên giúp Anh/Chị hiểu được và vận dụng được kiến thức.	1.1	9.5	42.2	46.8	0.4	3.70	5.827
Hầu hết giảng viên hướng dẫn Anh/Chị cách học tập chủ động và động cơ học tập suốt đời.	1.2	9	36.8	52.9	0.1	3.41	.705
Hầu hết giảng viên đảm bảo giờ lên lớp và kế hoạch giảng dạy.	1.2	5.7	37	55.9	0.1	3.59	3.405
Hầu hết giảng viên đánh giá đúng, công bằng kết quả học tập của Anh/Chị.	1	7.2	37	54.4	0.4	3.80	5.818
Cố vấn học tập thường xuyên cung cấp thông tin và hướng dẫn về điều kiện học tập và sinh hoạt cho Anh/Chị.	2.7	7	32	57.9	0.4	3.79	4.758

Bảng 10. SVTN đánh giá sự hài lòng về đội ngũ giảng viên theo ngành ĐT

Nội dung	ATTT	KHMT	KTMT	CNTT	CNTT_NB	KHDL	MMT&TTDL	TMĐT	HTTT	KTPM
Hầu hết giảng viên có chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng	3.63	3.52	3.50	3.58	4.00	3.55	3.48	3.45	3.66	3.54
Hầu hết giảng viên nhiệt tình, sẵn sàng giúp đỡ Anh/Chị	3.66	3.49	3.37	3.54	4.00	3.65	3.48	3.49	3.61	3.48
Phương pháp giảng dạy của giảng viên giúp Anh/Chị hiểu được và vận dụng được kiến thức	3.42	3.35	3.34	3.32	3.50	3.35	3.31	3.30	3.43	3.31
Hầu hết giảng viên hướng dẫn Anh/Chị cách học tập chủ động và động cơ học tập suốt đời	3.48	3.39	3.39	3.41	3.50	3.35	3.32	3.42	3.54	3.35
Hầu hết giảng viên đảm bảo giờ lên lớp và kế hoạch giảng dạy	3.43	3.38	3.49	3.54	4.00	3.53	3.48	3.57	3.60	3.38
Hầu hết giảng viên đánh giá đúng, công bằng kết quả học tập của Anh/Chị	3.52	3.49	3.49	3.41	3.50	3.48	3.46	3.42	3.50	3.35
Có vấn học tập thường xuyên cung cấp thông tin và hướng dẫn về điều kiện học tập và sinh hoạt cho Anh/Chị	3.44	3.29	3.52	3.53	3.75	3.87	3.42	3.36	3.56	3.40

7. Đánh giá công tác quản lý và phục vụ đào tạo

Bảng 11. SVTN đánh giá sự hài lòng về công tác quản lý và phục vụ đào tạo

Nội dung	Chưa tốt/chưa hài lòng	Bình thường	Tốt/hài lòng	Rất tốt/rất hài lòng	Ý kiến khác	ĐTB	ĐLC
Cán bộ, nhân viên văn phòng (phòng Đào tạo, CTSV, giáo vụ Khoa và các bộ phận khác) có thái độ phục vụ tốt, kịp thời.	2.6	7.1	34.7	55.3	0.4	3.78	5.827
Phòng học/thí nghiệm đáp ứng yêu cầu của ngành đào tạo.	3.4	12.7	35.7	47.6	0.6	3.87	7.509
Trang thiết bị phục vụ cho dạy – học được trang bị đầy đủ và hiện đại.	3.7	12.2	39.4	44.3	0.5	3.72	6.732
Thư viện có đủ không gian, chỗ ngồi và tư liệu tham khảo cho nhu cầu học tập và nghiên cứu của Anh/Chị.	2.9	8.2	36.9	51.6	0.4	3.73	5.833
Các yêu cầu hợp lý của người học được giải quyết kịp thời.	1.7	6.6	41.4	50	0.2	3.63	4.774
Kết quả học tập được thông báo kịp thời.	2.2	9.9	39.0	48.8	0.1	3.46	3.427
Hằng năm người học được giao lưu trực tiếp với Ban Giám hiệu/Chủ nhiệm khoa.	4.4	9.3	37.4	48.4	0.5	3.77	6.729

Bảng 12. SVTN đánh giá sự hài lòng về sự hài lòng về công tác quản lý và phục vụ đào tạo theo ngành ĐT

Nội dung	ATTT	KHMT	KTMT	CNTT	CNTT_NB	KHDL	MMT&TTDL	TMĐT	HTTT	KTPM
Cán bộ, nhân viên văn phòng (phòng Đào tạo, CTSV, giáo vụ Khoa và các bộ phận khác) có thái độ phục vụ tốt, kịp thời.	3.51	3.51	3.29	3.44	3.75	3.23	3.37	3.36	3.49	3.43
Phòng học/thí nghiệm đáp ứng yêu cầu của ngành đào tạo.	3.50	3.24	3.05	3.28	3.75	3.10	3.34	3.31	3.42	3.19
Trang thiết bị phục vụ cho dạy – học được trang bị đầy đủ và hiện đại.	3.43	3.26	3.01	3.26	3.00	3.03	3.28	3.36	3.39	3.13
Thư viện có đủ không gian, chỗ ngồi và tư liệu tham khảo cho nhu cầu học tập và nghiên cứu của Anh/Chị.	3.43	3.34	3.31	3.37	3.75	3.32	3.43	3.38	3.43	3.35
Các yêu cầu hợp lý của người học được giải quyết kịp thời.	3.48	3.44	3.25	3.46	3.50	3.42	3.37	3.36	3.46	3.33
Kết quả học tập được thông báo kịp thời.	3.39	3.32	3.29	3.35	3.50	3.39	3.29	3.26	3.47	3.30
Hằng năm người học được giao lưu trực tiếp với Ban Giám hiệu/Chủ nhiệm khoa.	3.35	3.34	3.44	3.31	4.00	3.13	3.20	3.28	3.42	3.13

8. Đánh giá chung

Bảng 13. SVTN đánh giá chung về khóa học

Nội dung	Chưa tốt/chưa hài lòng	Bình thường	Tốt/hài lòng	Rất tốt/rất hài lòng	Ý kiến khác	ĐTB	ĐLC
Anh/Chị được trang bị kiến thức và kỹ năng đáp ứng chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.	1	5.3	42.9	50.4	0.5	3.43	.641
Anh/Chị hài lòng về chất lượng đào tạo của khóa học.	0.7	8.1	42.8	47.6	0.9	3.38	.666
Anh/Chị hài lòng về công tác quản lý và phục vụ đào tạo.	1.2	6.1	41.4	50.7	0.5	3.42	.664
Anh/Chị hài lòng về chất lượng môi trường học tập, sinh hoạt tại Trường.	0.4	5.7	37.0	56.4	0.5	3.50	.623
Đánh giá chung của Anh/Chị về sự cải tiến của trường qua từng năm.	0.5	5.6	40.2	52.7	1.0	3.47	.626

Bảng 14. SVTN đánh giá chung về khóa học theo ngành ĐT

Nội dung	ATTT	KHMT	KTMT	CNTT	CNTT NB	KHDL	MMT&TTDL	TMĐT	HTTT	KTPM
Anh/Chị được trang bị kiến thức và kỹ năng đáp ứng chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.	3.59	3.36	3.44	3.39	3.75	3.55	3.40	3.27	3.45	3.45
Anh/Chị hài lòng về chất lượng đào tạo của khóa học.	3.47	3.27	3.41	3.37	3.75	3.32	3.41	3.23	3.44	3.43
Anh/Chị hài lòng về công tác quản lý và phục vụ đào tạo.	3.51	3.44	3.34	3.33	3.75	3.39	3.40	3.38	3.50	3.43
Anh/Chị hài lòng về chất lượng môi trường học tập, sinh hoạt tại Trường.	3.65	3.45	3.39	3.53	3.75	3.68	3.52	3.48	3.48	3.47
Đánh giá chung của Anh/Chị về sự cải tiến của trường qua từng năm.	3.58	3.45	3.38	3.48	3.75	3.55	3.50	3.43	3.47	3.41

9. Ý kiến khác

Bên cạnh các tiêu chí đánh giá định lượng, Nhà trường cũng thu thập các ý kiến định tính của SVTN với câu hỏi **“*Những điều của khóa học làm SVTN hài lòng hoặc không hài lòng*”**. Các ý kiến chi tiết của 155 SVTN được trình bày ở phần Phụ lục. Phòng TT-PC-ĐBCL đề nghị các Phòng/Ban, đặc biệt các Khoa/Bộ môn xem xét các ý kiến chưa hài lòng/ các ý kiến góp ý nhằm phục vụ cho các hoạt động cải tiến tại đơn vị.

PHỤ LỤC

Ý KIẾN ĐÁNH GIÁ HÀI LÒNG/CHƯA HÀI LÒNG CỦA SINH VIÊN TỐT NGHIỆP NĂM 2023

STT	Hài lòng	Chưa hài lòng	Góp ý	Hệ ĐT	Ngành
1	Giảng viên hỗ trợ sinh viên nhiệt tình, đưa những kiến thức thực tiễn vào bài giảng, luôn linh động nội dung giảng dạy với thực tế.			CQUI	ATTT
2	An ninh, cơ sở vật chất, chỗ ăn chỗ nghỉ luôn được đảm bảo. Hoạt động sinh viên thì rất nhiều, năng động, cảm giác sức trẻ lúc nào cũng tràn trề tại UIT (bất chấp cả 2 năm dịch Covid-19). Hoạt động nghiên cứu khoa học luôn được chào đón. Các môn đại cương được thiết kế rất chính chu, thông minh, được sắp xếp thứ tự học rất hợp lý.	<p>- Sắp xếp các môn học ít sinh viên đăng ký trùng lịch nhau -> nếu sinh viên phải bắt buộc học các môn đó thì phải chọn sang kỳ tiếp theo đăng ký hoặc có môn 2 học kỳ chính mới mở 1 lần (Ví dụ: Cơ chế hoạt động của mã độ, lập trình hệ thống,...) mới đăng ký học được. Gây trễ hạn tốt nghiệp.</p> <p>- 3 Giảng đường quá nóng, ngột.</p> <p>- Việc làm thực tế cho sinh viên: hầu như chỉ support các doanh nghiệp (đăng tin tuyển dụng, tổ chức ngày hội việc làm để các doanh nghiệp tới lựa nhân sự) chứ không support sinh viên. Không có chương trình nào hỗ trợ sinh viên có kinh nghiệm thực tế ngoài doanh nghiệp (chẳng hạn như tổ chức thực tập quy mô lớn cho sinh viên, giới thiệu sinh viên đến các doanh nghiệp,...)</p>		CQUI	ATTT

STT	Hài lòng	Chưa hài lòng	Góp ý	Hệ ĐT	Ngành
3			Mong các môn cơ sở ngành được chú trọng, chi tiết và dễ hiểu hơn vì khi đi làm em thấy đó là nền tảng để học các kiến thức sau này ạ.	CLC	ATTT
4	Giảng viên dễ giao tiếp, tạo khoảng cách gần gũi với sinh viên. Không hài lòng: thời điểm trước thi trang thiết bị vẫn chưa đầy đủ phục vụ cho các môn thực hành			CQUI	ATTT
5		Do dịch covid nên học online nhiều, nhưng học phí chỉ được giảm 10% cho 1 kỳ duy nhất. <u>Chất lượng giảng dạy ở chương trình đại trà và chất lượng cao là như nhau (slide, project,...) nhưng học phí thì quá chênh lệch (~ gấp 3 lần).</u>		CLC	ATTT
6	Hài lòng về đội ngũ giảng viên và cơ sở vật chất			CQUI	ATTT
7	Em rất biết ơn và trân trọng khoảng thời gian được học tập và rèn luyện tại UIT.			CLC	ATTT
8	Cơ sở vật chất và đội ngũ giảng viên chất lượng	<u>Các giáo trình của một số môn học còn khá cũ so với nhu cầu tuyển dụng hiện tại.</u>		KSTN	ATTT

STT	Hài lòng	Chưa hài lòng	Góp ý	Hệ ĐT	Ngành
9	- Nhiều thầy cô giảng rất dễ hiểu, dễ thương, dễ gần, thân thiện	<p>- Mong là các bài tập thực hành chuyên ngành thầy cô giao, <u>sau khi nộp bài rồi có thể nhận được hướng dẫn/lời giải/đáp án hoặc bài báo cáo 10đ của ai đó, để biết rốt cuộc bài thực hành đó làm thế nào, đáp án ra sao</u>, chứ nhiều lúc em đã cố gắng nhưng vẫn không giải được, cảm giác mình bị hổng kiến thức mà không cách nào bù vô (em hỏi bạn bè nhưng nhiều khi nó không làm nên cũng không hỏi được gì)</p> <p>- Mong thầy cô đừng cho cả chục câu hỏi để về tự soạn đề cương, bảo trong thi chắc chắn có 2 câu trong đó, để rồi đến hồi thi lại không hề có câu nào cả, làm em sau khi học hơn 12 trang giấy cảm thấy thiệt bất lực, môn này khó mà qua T.T</p> <p>- Về nội dung môn học chuyên ngành, cần có thêm video giảng dạy chia sẻ cho sinh viên, vì nhiều khi đi làm/thực tập (để trang trải cuộc sống), không vào học được nên bị hổng kiến thức, không qua được môn. Có video thì khi đi làm về có thể xem đi xem lại, nghiên cứu học tập.</p>		CQUI	ATTT
10	Hài lòng vì sự nhiệt tình của đội ngũ giảng viên và giáo trình dạy học			CQUI	ATTT
11	giảng viên nhiệt tình, điều kiện học tập tốt, bạn bè thân thiện			KSTN	ATTT
12			Giảng viên <u>nên nghiêm khắc hơn với sinh viên về mặt chuyên cần.</u>	CQUI	ATTT

STT	Hài lòng	Chưa hài lòng	Góp ý	Hệ ĐT	Ngành
			<p><u>Xây dựng ứng dụng tương tự kahook hoặc các ứng dụng tương tự để tự động hóa việc chấm điểm</u>, từ đó xây dựng nên các bài tập tương ứng với mỗi buổi học lý thuyết. Sử dụng các cơ chế xác thực để đảm bảo các sinh viên tham dự buổi học mới được tham gia vào bài tập cuối buổi, từ đó nâng cao chất lượng kiến thức mà sinh viên tiếp thu được sau mỗi buổi học thông qua bài tập cuối buổi hay bài thực hành ngắn.</p>		
13		<p>Nội dung các <u>bài lab thực hành nhìn chung còn dàn trải chưa thực sự đi sâu</u> chỉ mang tính chất giới thiệu cơ bản đến sinh viên, hy vọng tron tương lai nhà trường tăng thêm số lượng các buổi học thực hành thay vì học cách tuàn như hiện tại nhất là đối với ngành học yêu cầu nhiều thực hành như ngành IT.</p>		CLC	ATTT

STT	Hài lòng	Chưa hài lòng	Góp ý	Hệ ĐT	Ngành
14	<p>Sau 4 năm học ở trường, em cảm thấy chương trình đào tạo của trường mình (hay cụ thể là ngành An toàn Thông tin) rất thực tế và theo kịp thời đại. Ở doanh nghiệp hiện tại em đang làm việc, họ cũng vẫn sử dụng những kiến thức này nên em không bị ngộp khi phải vào một môi trường mới và học lại từ đầu.</p> <p>Ngoài ra, những kỹ năng mềm của em cũng được trau dồi nhiều hơn, bằng chứng là khả năng tự học của em tăng cao, cách sắp xếp công việc và quản lý deadline cũng hiệu quả hơn sau mỗi học kì làm báo cáo đồ án nhiều môn ở trường. Em thấy trân trọng điều đó.</p> <p>Cuối cùng, cơ sở vật chất của trường mỗi ngày cũng được đổi mới hơn, nhưng em nghĩ trường có thể tạo thêm nhiều không gian tự học để phục vụ cho các bạn sinh viên bởi vì chỉ mỗi thư viện không thì không đủ. Hầu như ngày nào thư viện cũng quá tải số người do chúng em có nhu cầu tự học khá cao, mà ngồi ở khuôn viên xung quanh trường thì lại không được thời tiết ủng hộ. Thêm nữa là hệ thống wifi của trường dường như chỉ mạnh khi ở gần mặt đất, càng lên tầng cao thì độ phủ sóng càng yếu. Em nhớ có những môn em học ở toà B nhưng trên cao,</p>			CQUI	ATTT

STT	Hài lòng	Chưa hài lòng	Góp ý	Hệ ĐT	Ngành
	<p>hoặc tầng trên cùng toà C là wifi không thể sử dụng được luôn, nên hy vọng trường có thể nâng cấp hay cải thiện để các bạn sinh viên khoá sau có thể có môi trường thuận lợi để học tập ạ.</p> <p>Em xin cảm ơn quý thầy cô suốt thời gian qua đã tận tình dạy dỗ và giúp chúng em có được hành trang thuận lợi cho sự nghiệp tương lai. Em xin kính chúc quý thầy cô nhiều sức khỏe và nhiệt huyết trên con đường giáo dục của mình ạ.</p>				
15	Được trường đào tạo là vinh dự của em, em cảm ơn các thầy cô đã nỗ lực dạy dỗ tụi em trong 5 năm vừa qua. Chúc thầy cô nhiều sức khỏe.			CQUI	ATTT
16			Hai lớp Hệ thống tìm kiếm, phát hiện và ngăn ngừa xâm nhập (NT204) và lớp Cơ chế hoạt động của mã độc (NT230) nên mở lớp trong cả hai học kỳ trong 1 năm để sinh viên đăng ký học mới hay học lại, học cải thiện dễ dàng hơn.	CQUI	ATTT
17		Một số môn học mở lớp quá ít hoặc chỉ mở theo kì khiến việc học tập trở nên khó khăn		CLC	CNPM
18	<p>Trải nghiệm học ở UIT là trải nghiệm đánh dấu bước ngoặt trong cuộc đời.</p> <p>Kiến thức học được từ chương trình đào tạo rất quý giá, giúp ích cho sinh</p>			CLC	CNPM

STT	Hài lòng	Chưa hài lòng	Góp ý	Hệ ĐT	Ngành
	viên trong công cuộc phát triển sự nghiệp.				
19			<p>UIT là một môi trường học tập rất tốt, chuyên nghiệp và có tính cạnh tranh cao, nhất là ở các khoa/ngành có điểm đầu vào cao. Điều đó tạo nên kết quả tích cực khi tạo ra những thế hệ sinh viên có trình độ cao sau khi ra trường. Tuy nhiên nó cũng có mặt hại là tạo nên rất nhiều áp lực cho sinh viên trong quá trình học, không những vì chương trình giảng dạy, mà còn bởi phải chịu áp lực bởi những sinh viên khác giỏi hơn, từ đó khiến kết quả học tập không được như mong đợi, chán nản, xao nhãng, vv... Nếu không có sự hỗ trợ kịp thời và đúng đắn từ nhà trường, nhất là về khía cạnh tâm lý, có nhiều bạn đã drop chương trình học. Vậy nên các biện pháp hỗ trợ tâm lý là quan trọng không kém trong quá trình học tập tại trường.</p>	CQUI	CNPM

STT	Hài lòng	Chưa hài lòng	Góp ý	Hệ ĐT	Ngành
20			<p>Em mong là <u>đối với các bạn năm 1 thầy cô sẽ giới thiệu về ngành cụ thể hơn</u>. Ví dụ khi em học những môn đại cương như Nhập môn lập trình, CTDL & GT, OOP em mong là thầy cô có thể giới thiệu cụ thể hơn những cái thuật toán hay data structure đó được áp dụng trong thực tế như thế nào để giúp bài học được thú vị hơn và em cũng có cơ hội được biết nhiều hơn ạ. Em có xem một khóa học CS50 của đại học Havard thì em thấy mỗi khi giảng viên đưa ra code gì thì họ sẽ kết hợp thêm code đó sử dụng thế nào trong dự án thực tế như web hoặc game, giúp những dòng code đó đỡ chán hơn và biết mục đích nó dùng để làm gì ạ. Đây là ý kiến của em ạ vì em cũng chỉ mới làm quen với code khi bắt đầu lên đại học nên em nghĩ những bạn như em sẽ rất cần sự hướng dẫn của thầy cô. Em chúc trường ngày càng phát triển và chúc thầy cô nhiều sức khỏe, em xin cảm ơn nhà trường và thầy cô.</p>	CLC	CNPM

STT	Hài lòng	Chưa hài lòng	Góp ý	Hệ ĐT	Ngành
21	Mái, rộng rãi, cơ sở vật chất tốt, hỗ trợ nhiệt tình từ các thầy cô, phòng ban, chương trình học cụ thể, rõ ràng, phân chia ngành học cụ thể, các các môn như giới thiệu ngành giúp ra quyết định rõ ràng về hướng phát triển tương lai. Không áp lực, không quá sức.			CLC	CNPM
22	Điều em hài lòng ở trường là văn phòng và các phòng ban trả lời mail và hỗ trợ sinh viên rất tốt.	Về <u>chất lượng của trường em thấy chưa đáp ứng khi đem so giữa chương trình chất lượng cao và chương trình đại trà</u> . Điểm khác duy nhất là chất lượng cao đầu ra yêu cầu và thay vì av3. Còn lại đều như nhau. Chỉ thêm khoảng 3->4 môn dạy tiếng anh tuy nhiên giáo viên vẫn giảng dạy tiếng việt.		CLC	CNPM
23	Giáo viên giảng dạy hết sức tận tình, tâm huyết. Kiến thức dạy trọng tâm, trang bị nền tảng vững chắc để đi làm			CLC	CNPM
24	Khóa học phù hợp với chuyên môn	<u>Trong quá trình học không được tiếp xúc nhiều với quy trình/sản phẩm ở ngoài doanh nghiệp</u>		CLC	CNPM
25	Điều kiện em hài lòng ở UIT là: - Tạo điều kiện tối đa để sinh viên phát triển tự học, làm việc nhóm, tư duy tự phát triển - Có đội nhóm đoàn hội để hoạt động nâng cao kỹ năng mềm, mối quan hệ			CLC	CNPM

STT	Hài lòng	Chưa hài lòng	Góp ý	Hệ ĐT	Ngành
26	Thầy cô rất tâm huyết			CQUI	CNPM
27	Điều em tâm đắc trong quá trình học là giảng viên nhiệt huyết, đặc biệt là các thầy cô dạy tiếng nhật ạ			CLC	CNTT
28	Em hài lòng với khoá học			CLC	CNTT
29	Khóa học không chỉ cung cấp kiến thức văn hóa chuyên ngành, còn là một hành trình củng cố kỹ năng thiết thực môi trường đại học. Trải nghiệm khó quên với sinh viên đại học. Xứng đáng là trường đại học top đầu.			CQUI	CNTT
30	Khóa học xuyên suốt dạy em có lối tư duy đổi mới luôn phù hợp dù thế giới luôn xoay , động cơ học tập suốt đời , tự tin sài ngôn ngữ tự nhiên lần lập trình		Hy vọng khoa có thể mời giảng viên nhật dạy chuyên ngành thường xuyên hơn để các bạn học vượt có thể ra trường trước hạn và những bạn trẻ vẫn có thể ra trường sớm	CLC	CNTT
31	Cơ sở vật chất của nhà trường khá tốt; phần lớn các giảng viên khá nhiệt tình và tận tâm; các phòng ban cũng có tốc độ phản hồi với những thắc mắc của sinh viên khá nhanh, căn tin trường rộng rãi, thoáng mát; thái độ nhân viên khá tốt từ cô chú lao công đến bác bảo vệ, giữ xe			CQUI	CNTT

STT	Hài lòng	Chưa hài lòng	Góp ý	Hệ ĐT	Ngành
32	Em cực kỳ hài lòng về đãi ngộ mà trường dành cho sinh viên, đặc biệt là trong khoảng thời gian đại dịch, từ đó giúp sinh viên có thêm nhiều động lực và điều kiện để phát huy tốt hơn nữa. Việc nhiều môn làm đồ án cuối kỳ thay cho bài thi cuối kỳ, em thấy như vậy sẽ có thể áp dụng được kiến thức vào giải quyết bài toán cụ thể, nắm vững nội dung hơn.			CQUI	CNTT
33	Những điều mình hài lòng nhất khi là sinh viên trường UIT, ngành Công Nghệ Thông là được gặp rất nhiều thầy/cô tận tâm			CQUI	CNTT
34	- Khóa học đạt chuẩn đầu ra. - Giáo viên luôn nhiệt tình, ủng hộ sinh viên. - Điều kiện công nghệ luôn đáp ứng cho sinh viên.			CQUI	CNTT
35		Cần cập nhật chương trình dạy các môn chuyên ngành cụ thể, thực tế hơn		CLC	CNTT
36	Giảng viên: quá trình học tập tại khoa và học tập từ các khoa khác thì giảng viên rất năng nổ và hỗ trợ sinh viên. Ngoài ra, các chính sách đều quan tâm đến sinh viên và giúp sinh viên rất nhiều trong quá trình học tập. Hơn thế nữa, môi trường học tập rất tốt. Cơ sở vật chất: hiện đại và phát triển theo chiều hướng tích cực.			CQUI	CNTT

STT	Hài lòng	Chưa hài lòng	Góp ý	Hệ ĐT	Ngành
	Em rất làm hạnh phúc khi trở thành sinh viên của nhà Trường.				
37	- Môi trường năng động, - Đội ngũ giảng viên nhiệt tình, tâm huyết.			CQUI	CNTT
38			Em có góp ý về ngành em đã theo học - Công nghệ thông tin. <u>Mặc dù trong chương trình có ghi 4 chuyên ngành nhưng thực tế chỉ có một chuyên ngành web được hỗ trợ.</u> Đồng thời em cũng mong trường <u>cập nhập hơn về xu thế web3 hiện nay vào chương trình giảng dạy.</u>	CQUI	CNTT
39			Về ngành công nghệ thông tin: Nếu dạy về ngôn ngữ lập trình, nên đánh mạnh chuyên sâu về các ngôn ngữ lập trình chứ đừng dừng lại ở mức cơ bản. Nên tô chức định hướng rõ ràng cho các sinh viên ngành công nghệ thông tin.	CQUI	CNTT
40		Ngành công nghệ thông tin của trường <u>chưa định hướng rõ chuyên ngành của sinh viên sau khi ra trường.</u> <u>Sinh viên lúc chọn môn học được chọn tự do nên không tập trung đúng 1 lĩnh vực,</u> học nhiều môn ở nhiều mảng khác nhau.		CQUI	CNTT

STT	Hài lòng	Chưa hài lòng	Góp ý	Hệ ĐT	Ngành
41			Mong trường có thể nâng cao chương trình giảng dạy sao cho giúp sinh viên có cái nhìn cụ thể hơn về ngành nghề mà mình đã chọn, đồng thời cập nhật chương trình giảng dạy sao cho kịp với xu thế công nghệ.	CLC	CNTT
42		Học khá nhiều ngôn ngữ trong một khoá học. Chưa hiểu rõ được cấu trúc của một web app cơ bản		CQUI	CNTT
43	Dạ các thầy cô rất nhiệt tình giảng dạy và truyền đạt kiến thức ạ	Dạ chương trình đào tạo của ngành em chưa rõ ràng ạ, không biết những môn nào là môn có thể học để thay thế KLTN đc ạ		CLC	CNTT
44	Chương trình đào tạo của Trường ko đặt nặng về mặt đại cương, lý thuyết sinh viên có thể tự do tự học về nhiều mảng, ngôn ngữ lập trình trong năm học đầu tiên.	Một số giảng viên trong nhà trường có thể là chưa tương tác nhiều với sinh viên trong suốt quá trình giảng dạy dẫn đến việc đưa thông tin giảng dạy trễ quá		CQUI	CNTT
45	Các thầy cô dạy tiếng Nhật rất tốt			CLC	CNTT
46	Rèn luyện khả năng cân team, khả năng tự xây dựng các dự án. Cũng có nhiều thầy cô rất nhiệt tình. Tăng khả năng thuyết trình, làm nhóm trưởng - > nhóm trưởng thuyết trình, nhóm trưởng làm hết. Việc tự làm -> đi làm tiếp xúc với ngôn ngữ mới, công nghệ mới thì dễ dàng học hơn.	Môn nào cũng cần đồ án nhỏ, nhóm phải nhiều người -> cày từ sáng tới tối. Việc lập nhóm, có rất nhiều người không làm gì, nói gv -> gv trừ điểm vì 1 người ko làm -> rút kinh nghiệm: ko nói nữa. Yêu cầu rất cao, điểm thì rất khó.		CQUI	CNTT

STT	Hài lòng	Chưa hài lòng	Góp ý	Hệ ĐT	Ngành
47	em cảm ơn các thầy cô rất nhiều ạ, chúc thầy cô luôn có thật nhiều sức khỏe, nhiều niềm vui, may mắn và hạnh phúc. Em rất vui khi là sinh viên UIT. Em cảm ơn các thầy cô rất nhiều ạ.			CQUI	CNTT
48	Dạ cảm ơn thầy cô mọi người và các bạn ạ, thời sinh viên của em như vậy là trọn vẹn lắm rồi ạ, cảm ơn mọi người nhiều			CQUI	CNTT
49		<p>- <u>Cố vấn học tập khá bảo thủ, trả lời mail một cách thiếu rõ ràng.</u> Khi xảy ra sự cố thì lại quy chụp lỗi của học viên viết mail không rõ ràng.</p> <p>- <u>Lộ trình học tập của ngành</u> (Công nghệ thông tin Đại trà) <u>đang quá dàn trải, không liên kết với nhau, kiểu "cưỡi ngựa xem hoa"</u> từng công nghệ ở từng môn học, chỉ nắm được lý thuyết còn việc áp dụng lại rời rạc giữa các môn. Ý kiến với Cố vấn học tập thì Cố vấn vẫn cố chấp bảo xây dựng rất khoa học, có lộ trình rõ ràng mặc dù rất nhiều học viên góp ý không chỉ ở quy mô cá nhân.</p>		CQUI	CNTT

STT	Hài lòng	Chưa hài lòng	Góp ý	Hệ ĐT	Ngành
50			Em nghĩ trường nên mở rộng thêm các môn và chuyên ngành dành cho sinh viên có năng khiếu về đồ họa, thiết kế (vì đó cũng là 1 phần của CNTT), tổ chức thêm các môn UI / UX, thiết kế web, giao diện, thiết kế game, Frontend. Em nhận thấy trường quá tập trung các môn vào code logic, tính toán, thuật toán để cho các bạn có định hướng theo hướng UI/UX Designer hay Thiết kế web, giao diện có ít môn để học, phải tự học ở trên mạng hay học ở bên ngoài mới đủ kiến thức đi làm. Em xin cảm ơn.	CQUI	CNTT
51	Đội ngũ giảng viên có chuyên môn cao, thân thiện, giúp đỡ nhiều cho sinh viên <3			CQUI	CNTT
52	Thầy cô giúp đỡ nhiệt tình, thời gian đầu khó khăn nhưng sau này đã quen được với môi trường ở đây			CQUI	CNTT
53	Trường cung cấp nền tảng và tư duy tự học, nghiên cứu suốt đời. Sinh viên không cảm thấy ngại khi phải tìm hiểu hay làm việc với các công nghệ khác nhau			CQUI	CNTT
54			Khoa hệ thống thông tin quản lý có chương trình học quá tuyệt vời (trừ môn ERP)	CQUI	HTTT

STT	Hài lòng	Chưa hài lòng	Góp ý	Hệ ĐT	Ngành
55	Thầy cô đều rất nhiệt tình và sẵn sàng hỗ trợ các giải đáp của sinh viên. Bên cạnh đó nhà trường luôn tạo điều kiện tốt nhất để sinh viên có thể học tập và phát triển.			CQUI	HTTT
56	Cám ơn trường đã cho em có những trải nghiệm quý báu mà em nghĩ là sẽ không bao giờ quên được.			CTTT	HTTT
57	Em hài lòng về chương trình đào tạo của trường vì đã giúp em có được công việc ổn định			CQUI	HTTT
58	Các môn học được thiết kế một cách rất logic những môn học trước là tiền đề cho những môn học sau			CQUI	HTTT
59		<p><u>- Phòng đào tạo không giải quyết thắc mắc về đăng ký học phần của sinh viên dẫn đến sinh viên đăng ký môn không được dẫn đến học trễ</u></p> <p><u>- Khoa không nắm rõ thông tin các môn học mới thay đổi mã, thay đổi tên môn học, không giải thích rõ ràng cho sinh viên dù sinh viên hỏi nhiều lần.</u></p> <p>Có tình trạng giảng viên giảng bài không đầy đủ, ra đề thi đánh đố sinh viên nội dung không dạy nhưng lại ôn tập hướng dẫn riêng cho một số sinh viên nữ ngoài giờ.</p>		CQUI	HTTT

STT	Hài lòng	Chưa hài lòng	Góp ý	Hệ ĐT	Ngành
		Chương trình học chuyên ngành chưa có định hướng đến thực tế việc làm			
60	Em rất hài lòng về môi trường đào tạo cũng như chất lượng đào tạo của trường.			CQUI	HTTT
61	Môi trường tốt, bạn bè toàn người giỏi, giáo viên tận tình, trường lắng nghe nhu cầu của sinh viên	<u>Đăng ký học phần bị sập web, nhiều lúc gửi mail hỏi pđt trả lời không rõ ràng</u> , chỉ đưa 1 cái link nhìn rất cục súc, có điểm chậm, nên có điểm trước khi đi học phần học kì tiếp theo		CQUI	HTTT
62	Chương trình đại cương được thiết kế vừa sức để sinh viên có thể nhanh chóng tiếp cận chuyên ngành. Giảng viên thân thiện và nhiệt tình hỗ trợ.	Đăng ký học phần đợt 2 (đợt hiệu chỉnh) không thể bỏ, hủy học phần ở lớp chờ đăng ký thêm (những lớp có số lượng đăng ký từ 20 sinh viên trở lên, nhưng chưa đủ 30).		CQUI	HTTT
63	Giảng viên nhiệt tình, tận tâm			CQUI	HTTT
64	giảng viên tận tâm			CQUI	HTTT
65	Cám ơn Trường đã dạy cho em các kiến thức cơ bản về lập trình, cơ sở dữ liệu nó giúp ích rất nhiều khi đi làm,		Em học Hệ Thống Thông Tin và có những kiến thức về lĩnh vực DevOps mà em phải tự học thêm sẽ tuyệt vời nếu Trường mở những môn học về Lĩnh vực DevOps.	CLC	HTTT
66		Làm việc nhóm đánh giá điểm không công bằng ạ.		CQUI	HTTT
67	Thầy cô luôn sẵn sàng giải đáp các thắc mắc sinh viên, hỗ trợ sinh viên hết mình trong học tập, deadline liên		Chương trình dạy nên <u>tăng trong số phần thực hành</u> thêm một tí, và sát với thực tế doanh nghiệp hơn,	CQUI	HTTT

STT	Hài lòng	Chưa hài lòng	Góp ý	Hệ ĐT	Ngành
	tục, dạy có trọng tâm, có sự cân bằng giữa thực hành và lý thuyết		<u>cập nhật thêm nhiều công nghệ mới cho sinh viên trong từng môn học,</u> để sinh viên dễ tiếp cận với các tool, kỹ thuật của doanh nghiệp đang sử dụng		
68	Cảm ơn nhà trường và quý Thầy(Cô) luôn tạo điều kiện hỗ trợ cho em và các bạn sinh viên hoàn thành chương trình đào tạo.			CLC	HTTT
69	- Đa số các Giảng viên rất nhiệt tình, giảng dạy rất hay.			CTTT	HTTT
70	Kiến thức, kỹ năng, tư duy			CLC	HTTT
71		<u>Phân biệt đối xử với đại trà và chất lượng cao rất rõ ràng</u>		CQUI	HTTT
72	Em xin cảm ơn nhà trường rất nhiều vì đã cho em cơ hội để theo đuổi ngành IT. Em hy vọng nhà trường sẽ ngày một phát triển hơn nữa để đào tạo ra những con người ưu tú giúp ích cho nước nhà.			CQUI	HTTT
73	Điều làm mình hài lòng nhất là đội ngũ giảng viên trường rất nhiệt tình, giúp sinh đỡ những câu hỏi khó của sinh viên. Đưa ra giải pháp, hướng đi tốt để hướng dẫn sinh viên			CQUI	HTTT
74	Sau khi trải qua hơn 4 năm tại trường, em đã học được rất nhiều thứ từ kiến thức cũng như các kỹ năng khác mà sau này nó có thể giúp ích em rất nhiều. Bên cạnh đó, các giảng viên			CLC	HTTT

STT	Hài lòng	Chưa hài lòng	Góp ý	Hệ ĐT	Ngành
	luôn nhiệt tình hỗ trợ sinh viên khi gặp khó khăn. Em rất hài lòng về mọi thứ ở ngôi trường này.				
75	Các môn học ở trường cơ bản đều có thể trang bị kiến thức nền khi đi làm, và có tính ứng dụng cao	<p>Đa số các giảng viên có cách truyền đạt, tiếp cận hơi khô khan, chưa tạo được cái hay của môn học. Với em là ví dụ, chăm chú vào học các môn hơi buồn ngủ, nhưng khi đi làm thấy được thành phẩm và muốn nó tối ưu hơn, khi nghiên cứu thì bị hỏng những kiến thức nền, và từ đó trở nên quyết tâm hơn, ôn lại các môn học đó, và thấy được nhiều cái hay của nó, có động lực học, phát triển bản thân hơn. Và giảng viên cũng hy vọng là sẽ luôn cập nhật xu hướng, vị trí công việc trên thị trường. Ví dụ, có thể Automation test là một mảng còn mới ở Việt Nam, nhưng nó lại rất hay và hữu dụng đồng thời phải bỏ nhiều thời gian nghiên cứu các thư viện công cụ để tích hợp, kết hợp với việc lập trình và lương thị trường khá cao. Nhưng khi báo cáo thực tập, em cảm thấy hội đồng xem nó như một tester thông thường đang sử dụng tool để chạy, nên cảm thấy chưa được đánh giá cao. Đây chỉ là ý kiến cá nhân, hy vọng trường xem nó như một tư liệu tham khảo.</p>		CQUI	HTTT

STT	Hài lòng	Chưa hài lòng	Góp ý	Hệ ĐT	Ngành
76		Việc đăng ký học phần rất khó khăn và mất thời gian		CLC	HTTT
77	Môi trường, cơ sở vật chất.	Một số môn học mất trọng tâm, <u>một số giáo viên chưa có phương pháp dạy hiệu quả, quá ít những tour tham quan doanh nghiệp.</u>		CQUI	KHDL
78	Mọi thứ đều tốt , mình rất hài lòng và cảm thấy may mắn khi lựa chọn theo học tại UIT			CQUI	KHDL
79	Các thầy cô trong khoa dạy rất nhiệt tình, dễ hiểu, truyền đạt được nhiều kiến thức cho sinh viên			CQUI	KHDL
80		- Các môn học chưa thiết kế chuyên sâu, cập nhật so với xu hướng. - Đối với ngành KHDL nên chú trọng hơn về practice, coding (kỹ năng software chưa đáp ứng nhu cầu)		CQUI	KHDL
81		Trường Đại học có một thứ quan trọng chính là người Thầy, người Thầy là người đại diện cho ngọn lửa, cho tinh thần của giáo dục đương đại, cụ thể là giáo dục tân nhân văn, khai phóng và giáo dục khoa học. Thực sự, ở Trường Đại học UIT mà tìm được những người thầy đáp ứng được những tiêu chí như vậy là rất khó, chưa kể một số người Thầy mượn danh tiếng của Trường và có công việc làm ở ngoài, nhưng dạy không	Trường Đại học UIT đã làm rất vai trò của mình là một Trường Đại học nghiên cứu, cung cấp cho sinh viên rất nhiều nên tăng, nhưng đặt trong một bối cảnh để trở thành một Đại học tinh hoa thì vẫn còn rất xa. 3 trụ cột chính của Đại học tinh hoa theo nhà khởi xướng cách tân giáo dục Humboldt: Giáo dục khai phóng, giáo dục tân nhân văn, giáo dục khoa học. Thì hiện	CQUI	KHDL

STT	Hài lòng	Chưa hài lòng	Góp ý	Hệ ĐT	Ngành
		ng nghiêm túc, <u>không dành trọn vẹn thời gian cho Trường, đến lớp dạy rất qua loa, đánh giá sinh viên thì không mang tính cá nhân hóa.</u> Rất mong là Nhà Trường xử lý triệt để tình trạng này một cách công tâm, không vì tên tuổi của giảng viên mà làm ảnh hưởng đến danh tiếng của nhà trường và của Đại học Quốc gia.	nay Đại học UIT chỉ mới chạm được một phần của giáo dục khoa học, còn về tiêu chí giáo dục khai phóng và giáo dục tân nhân văn thì là một hành trình dài để phát triển và nuôi dưỡng và đào sâu thêm về những đào tạo con người đặc biệt là giáo dục khai phóng và giáo dục tân nhân văn.		
82	Môi trường học tập năng động; cơ sở vật chất tốt; giảng viên truyền đạt tận tâm; các bài tập, đồ án, đề thi có tính mở, đáp ứng với yêu cầu thực tiễn, kích thích khả năng học tập của sinh viên.	Ở một số môn học ở các khoa, <u>giảng viên cần chú trọng giảng dạy những kiến thức nền tảng, trong tâm</u> thay vì để sinh viên tự seminar nhằm tránh ảnh hưởng việc tiếp thu kiến thức của người học.		CQUI	KHDL
83		Một số gv chấm điểm không công tâm, xảy ra tình trạng các nhóm giỏi - > mặc định điểm cao		CLC	KHMT
84			Cơ hội tốt cho sinh viên, tuy nhiên cần trau dồi kinh nghiệm thực tiễn của ngành cho sinh viên không bị bỏ lỡ khi ra trường.	CLC	KHMT
85		Học hơi thiên về lý thuyết chuyên ngành khoa học máy tính, thời gian thực hành không đủ và phải tự thực hành thêm nhưng rất khó vì ngành này khá hàn lâm. Hy vọng sẽ được áp dụng vào các phần mềm như web hoặc mobile các ứng dụng thông minh của ngành Khoa học máy tính		CQUI	KHMT

STT	Hài lòng	Chưa hài lòng	Góp ý	Hệ ĐT	Ngành
		nhằm thu hút và tránh sự nhầm chán cho các bạn sinh viên.			
86	Mọi thứ đều hài lòng: - Giáo viên nhiệt tình giúp đỡ sinh viên trong học tập và nghiên cứu. - Chương trình học đáp ứng được yêu cầu đầu ra và luôn được cập nhật kiến thức mới, hiện đại trong quá trình học. - Môi trường học thân thiện, không gian thoáng mát.	Thư viện không có nhiều máy tính cho các bạn không có điều kiện hoặc chưa có laptop sử dụng.		CQUI	KHMT
87	Các thầy cô trong Khoa Khoa học máy tính cực nhiệt tình và chăm chút cho sinh viên kể cả về đời sống tinh thần sinh viên lúc khó khăn, nhất là thầy Dũng cực kỳ cực kỳ nhiệt tình và để ý tới sinh viên. 10 điểm			CLC	KHMT
88	Hài lòng về chất lượng truyền đạt của giảng viên cho sinh viên			CLC	KHMT
89		Có vài môn chấm điểm không công bằng (có vẻ thiên vị cho những ai làm công tác đoàn đội)		CLC	KHMT
90	Tất cả các giấy tờ, văn bản mà sinh viên cần đến Phòng công tác sinh viên đều được hỗ trợ rất nhanh chóng và tiện lợi vì có thể yêu cầu thông qua website của phòng. Khuôn viên trường luôn trong trạng thái sạch sẽ.		Nếu có thể, nhà trường nên xem xét bố trí thêm nhiều các chỗ nghỉ trưa cho sinh viên có gần điều hòa, đặc biệt là với thời tiết cực đoan như hiện nay.	CLC	KHMT

STT	Hài lòng	Chưa hài lòng	Góp ý	Hệ ĐT	Ngành
91		<p>- <u>Hệ thống xem số tín chỉ đã học của từng khối kiến thức không có</u>, cần có hệ thống đó để sinh viên dễ dàng theo dõi số tín chỉ của từng khối kiến thức họ đã học.</p> <p>- <u>Yêu cầu các đồ án quá mơ hồ và khó hiểu</u>, mục tiêu không rõ ràng khiến sinh viên bị lạc hướng, dù muốn thực hiện nhưng lúc nào cũng mơ hồ. Giảng viên không hướng dẫn được các sinh viên trong vấn đề này.</p> <p>- <u>Việc trả lời các thắc mắc của sinh viên của phòng đào tạo vẫn còn mơ hồ, không có câu trả lời chính xác và rõ ràng dù sinh viên đã cố gắng miêu tả vấn đề của mình.</u></p>		CQUI	KHMT
92	Giáo viên chuyên nghiệp			CLC	KHMT
93	Giảng viên nhiệt tình, có kiến thức chuyên môn rất vững. Các thiết bị học tập tại trường rất tốt			CLC	KHMT
94		Đồ án từng môn học ko được đầu tư vẫn được điểm cao		CQUI	KHMT
95			<p>Trường cần rà soát lại đội ngũ giảng viên, phân bố giảng viên dạy các môn hợp lý hơn</p> <p>Trường cần <u>kiểm tra chương trình dạy của giảng viên thực tế hơn, đa số giảng viên dạy không theo sát tự tế, dạy cách làm việc nhóm + quản lý scrum</u> mà yêu cầu đồ án là 1 trang web trong khi đó không dạy làm web</p>	CQUI	KHMT

STT	Hài lòng	Chưa hài lòng	Góp ý	Hệ ĐT	Ngành
96	<p>Cảm thấy được lắng nghe.</p> <p>Thầy cô khuyến khích mình trình bày quan điểm cá nhân, dù sai nhưng vẫn được lắng nghe và góp ý chỉnh sửa.</p> <p>Các thầy cô và môi trường khuyến khích mình chịu trách nhiệm cho chính việc học tập, nghề nghiệp và cuộc sống của mình.</p> <p>Đánh giá công bằng, mọi nỗ lực đều được ghi nhận nếu biết cách show ra.</p>			CLC	KHMT
97		<p>- Lỗi thời, không mang tính ứng dụng</p> <p>- Quá dễ qua môn, dễ quên</p> <p>- Giảng viên không giúp sinh viên hiểu bản chất của vấn đề</p>		CQUI	KHMT
98		<p>Thiếu sự dẫn dắt của thầy cô về định hướng nghề nghiệp thông qua các môn học chuyên ngành.</p>		CLC	KHMT
99		<p><u>Điểm số chưa phản ánh đúng năng lực của SV.</u> Theo em thấy điểm số của SV trường khá cao so với năng lực thật sự (có thể em chỉ thấy một số ít case và ko quen biết nhiều bạn thấp điểm nên đánh giá này rất chủ quan, mong quý thầy cô tự đánh giá trên diện rộng)</p>	<p>'- Mong nhà trường tổ chức giao lưu với doanh nghiệp nhiều hơn nữa, hướng nghiệp cho sv ngay từ năm nhất.</p> <p>- <u>Hỗ trợ tìm kiếm doanh nghiệp thực tập cho SV nhiều hơn, ví dụ ĐH Bách Khoa TPHCM có 1 trang web riêng về thông tin tuyển dụng từ các doanh nghiệp.</u></p>	CLC	KHMT
100	<p>Đa số giảng viên nhiệt tình và tận tâm giúp đỡ học sinh!</p>			CLC	KHMT

STT	Hài lòng	Chưa hài lòng	Góp ý	Hệ ĐT	Ngành
101	Cơ sở vật chất tốt, thầy cô có chuyên môn cao, nhiệt tình giúp đỡ học sinh, ban giám hiệu nhà trường luôn quan tâm tới học sinh và đưa ra những giải pháp cần thiết và kịp thời.			CLC	KHMT
102	Em lựa chọn UIT vì rớt nguyện vọng 1 và 2 là BKU và KHTN. Tuy nhiên, được học UIT em cảm thấy rất may mắn và em cảm thấy tuyệt vời về chương trình đào tạo và sự đổi mới của trường so với các trường khác. Giảng viên tận tình và có đầy đủ chuyên môn, khuyến khích sinh viên tự học/nghiên cứu.	Đối với em cảm nhận và ở trong khoa Khoa học Máy Tính, chuyên về Xử lý ảnh (Computer Vision) và xử lý ngôn ngữ Tự Nhiên (NLP). Em <u>đánh giá mức độ cập nhật của khoa còn hạn chế và mức độ chuyên chỉ đạt mức kiến thức cơ bản</u> . Em mong muốn trường/khoa cập nhật các bài báo/kỹ thuật SOTA (state of the art) hơn nữa. Hoặc gợi ý cho sinh viên tiếp cận sớm hơn.	Em mong muốn trường có thể giúp cho các bạn SV yếu ngoại ngữ nhận thấy tầm quan trọng của Tiếng Anh và sử dụng TA để học các môn chuyên ngành .	CQUI	KHMT
103	Hài lòng nhất là các cán bộ phòng công tác sinh viên hỗ trợ cho sinh viên rất tốt và nhiệt tình	Có một số thiết bị của một vài phòng học như micro và máy chiếu vẫn còn trục trặc.		CQUI	KHMT
104	Khóa đào tạo của trường đem lại cho bản thân tôi rất nhiều trải nghiệm và kiến thức để vững vàng trong cuộc sống với tốc độ phát triển nhanh chóng của xã hội hiện tại. Chân thành cảm ơn và biết ơn các giảng viên, các cán bộ của trường!			CQUI	KHMT
105	Các kiến thức được các thầy cô cập nhật thường xuyên trong các bài giảng, nhất là các môn chuyên ngành.	Thời lượng đào tạo hơi ngắn nên không có cơ hội học và rèn luyện các kỹ năng để làm việc trong môi trường thực tế.		CQUI	KHMT

STT	Hài lòng	Chưa hài lòng	Góp ý	Hệ ĐT	Ngành
106	<p>Trường có cơ sở vật chất tốt, và đội ngũ giảng viên tâm huyết và tận tâm với sinh viên. Luôn hỗ trợ sinh viên hết vai trò của mình. Rất chân thành cảm ơn trường đã tạo điều kiện cho em được hoàn thành tốt nghiệp. Trước khi chính thức bước chân ra khỏi ghế nhà trường. Em xin cảm ơn trường và khoa khoa học máy tính đã cho em cơ hội học tập tại mái trường Công Nghệ Thông Tin trong suốt 4 năm đại học của em ạ. Em xin chân thành cảm ơn.</p>			CLC	KHMT
107		Mọi thứ cảm thấy rất ổn trừ việc thi bằng giấy ở những môn chuyên ngành		CQUI	KHMT
108			Để tăng tỉ lệ sinh viên thành thạo ngoại ngữ khi ra trường, hiểu hơn vai trò của ngoại ngữ khi làm việc trong doanh nghiệp tôi nghĩ nên có thêm một số phương pháp như: giảm phần trăm học phí sinh viên sẽ đóng trong học kỳ tiếp theo nếu đạt thành tích cao với những môn học được dạy bằng ngoại ngữ (có thể thử áp dụng cho môn học dễ trước để xem phản hồi từ sinh viên);...	CQUI	KHMT
109	Chương trình giảng dạy đáp ứng tốt nhu cầu doanh nghiệp. Được cập nhật			CQUI	KTMT

STT	Hài lòng	Chưa hài lòng	Góp ý	Hệ ĐT	Ngành
	thường xuyên xu hướng công nghệ mới.				
110		Đầu ra chưa có tính thực tế sau khi đi làm		CLC	KTMT
111	Khoa Kỹ thuật Máy tính: Hơi ít board FPGA cho khoa. Thầy Khải is the best.			CQUI	KTMT
112	Rất thương yêu các thầy cô đã hết lòng giúp đỡ trong suốt khoảng thời gian học tập tại trường. Dù cảm thấy bản thân rất tệ nhưng cuối cùng nhờ sự giúp đỡ của mọi người nên cũng đã qua được hết. Cảm ơn nhà trường vì tất cả, mãi yêu trường.			CQUI	KTMT
113	Hài lòng, thầy cô tận tâm nhiệt huyết vì sinh viên .			CQUI	KTMT
114		học phí những năm dịch vẫn giữ nguyên		CLC	KTMT
115			Nên thêm nhiều kiến thức, kỹ năng thực tế mà doanh nghiệp cần, để thời gian đầu đi làm có thể bắt kịp nhanh và thích nghi.	CLC	KTMT
116	Thầy cô tận tâm nhiệt tình, luôn hết mình với sinh viên.			CLC	KTMT
117	Thầy trưởng khoa tận tình dạy bảo cho sinh viên, củng cố kinh nghiệm thực tế cho sinh viên.	Các phòng học tòa C ban đầu rất nóng và ngột, khiến sinh viên khó chịu		CQUI	KTMT
118		<u>Không hài lòng với thái độ làm việc của phòng đào tạo của trường, thái độ</u>	Rất hài lòng với sự flexible của khoa kỹ thuật máy tính, giáo viên khoa rất hỗ trợ sinh viên nghiên	CQUI	KTMT

STT	Hài lòng	Chưa hài lòng	Góp ý	Hệ ĐT	Ngành
		<u>rất khó chịu với sinh viên, không tôn trọng sinh viên.</u>	cứu và học tập. trang thiết bị của phòng LAB CEEC của khoa Kỹ thuật máy tính rất tốt.		
119		- Giảng viên lên lớp chậm - Giải đáp khúc mắc chưa được rõ ràng - Trang bị kiến thức cho sinh viên còn ít		CLC	KTMT
120	Chương trình đào tạo giúp sinh viên khi ra trường dễ dàng xin việc đúng chuyên môn			CLC	KTMT
121		- Về vấn đề xét thủ khoa đầu ra. Vì lý do khách quan (<u>khoa không cập nhật điểm kịp thời</u>) nên em không thể <u>đăng ký tốt nghiệp đúng đợt xét thủ khoa.</u> Đây là lý do khách quan, không phải lỗi do em nên em đã nhờ khoa phản hồi lên nhà trường về trường hợp đặc biệt này. Nhưng cuối cùng nhà trường không đưa ra một phản hồi nào cụ thể cho em (khoa cũng không biết) mà qua thông báo danh sách khen thưởng em mới biết kết quả cho trường hợp của mình (không được xét thủ khoa). Em mong trường có thể linh hoạt hơn trong cách làm việc và đưa ra phản hồi trực tiếp, kịp thời với những vấn đề của sinh viên.		CQUI	KTMT
122		- <u>Trình độ ngoại ngữ của giảng viên chưa đáp ứng với trình độ ngoại ngữ của sinh viên.</u> - Chương trình không giảng dạy bằng Tiếng Anh nhiều, em mong chương	- Chuẩn đầu ra ngoại ngữ để tốt nghiệp hiện tại là quá thấp, và việc học các môn Anh văn 1, 2, 3,... là vô nghĩa, đối phó. Sinh viên cần phải có trình độ ngoại	CLC	KTPM

STT	Hài lòng	Chưa hài lòng	Góp ý	Hệ ĐT	Ngành
		trình có thể đáp ứng giảng dạy 100% bằng Tiếng Anh. Trong trương trình học của em, hầu hết giảng viên sử dụng nội dung giảng dạy bằng Tiếng Anh trong khi lại giảng dạy bằng Tiếng Việt và phát âm không chuẩn .	ngữ ở mức cao thật sự chứ không phải trình độ ảo. - Nhà trường nên cho phép các môn học linh động được học online để tiện cho sinh viên. - Các môn đồ án nên kết hợp với công ty, doanh nghiệp thực tế.		
123	Khóa học cung cấp đầy đủ kiến thức thực tiễn, kết hợp việc thực hành trong lý thuyết hỗ trợ sinh viên nắm bắt được kiến thức hơn.			CLC	KTPM
124	Trường áp dụng tốt về việc có thể thực hiện các sự kiện (như đăng ký tốt nghiệp, nộp chứng chỉ tiếng Anh,...) qua các kênh online mà không phải lên trường trực tiếp	Một vài tác vụ khá là rườm rà trong quy trình, và không cụ thể, phải hỏi kinh nghiệm của sinh viên khóa trước		CLC	KTPM
125		Em mong thông tin về các khóa học được thông báo rộng rãi và minh bạch hơn giúp các thế hệ sinh viên sau có thể hiểu rõ để đăng kí đúng với thời gian biểu và nhu cầu của mình.		CQUI	KTPM
126			Phần kiến thức đại cương hơi dễ	CQUI	KTPM

STT	Hài lòng	Chưa hài lòng	Góp ý	Hệ ĐT	Ngành
127		<ul style="list-style-type: none"> - <u>Đào tạo ngoại ngữ vẫn không hiệu quả so với thực tế</u> - Cần thay đổi môn học hợp lý hơn so với ngành (nên là tùy chọn) 		CLC	KTPM
128	<ul style="list-style-type: none"> - Nhiều môn học online hỗ trợ sinh viên đi làm và thực tập - Thầy cô nhiệt tình giúp đỡ học sinh 	<ul style="list-style-type: none"> - <u>Thái độ nhân viên các phòng dịch vụ sinh viên rất tệ và rất hay cọc cằn với sinh viên.</u> - <u>Thư viện</u> tuy được cải thiện về CSVC nhưng vẫn còn <u>ít sách, đặc biệt là sách về chuyên ngành IT và các sách học tiếng anh.</u> - <u>Việc cập nhật điểm cho sinh viên vẫn còn chậm</u> 		CQUI	KTPM
129		<p>1 số môn về chính trị chấm điểm chưa công tâm</p>		CQUI	KTPM
130	Rất hài lòng với giảng viên khoa Công Nghệ Phần Mềm và một số thầy cô ở khoa Khoa Học Máy Tính			CLC	KTPM
131	Hài lòng vì giảng viên tạo nhiều điều kiện cho sinh viên			CQUI	KTPM
132		Một vài thứ chưa thực sự ổn, như những môn bị rập khuôn theo giảng viên,....		CLC	KTPM
133		em vẫn chưa hài lòng về <u>sự thiếu hỗ trợ các bộ môn phát triển game của khóa học</u> ; bộ môn này quá thiếu người học, hủy liên tục đến mức		CLC	KTPM

STT	Hài lòng	Chưa hài lòng	Góp ý	Hệ ĐT	Ngành
		nguyên thời gian qua em chỉ được học đúng 2 môn trong bộ môn			
134	Điều em hài lòng đó là thái độ của các giảng viên dạy rất nghiêm túc.	Phần lớn kiến thức học được trong 5 năm không được vận dụng liên tục trong quá trình học nên cũng dần quên mất, và trong quá trình học thì cũng không được nói rõ là những kiến thức đó sẽ giúp ích được gì cho sinh viên trong công việc thực tế, nên thấy những kiến thức đó vô dụng và chỉ học tủ đề qua môn chứ không hiểu rõ. <u>Về thiết bị thực hành thì chỉ có các bảng mạch điện với chip, không có các thiết bị mạng thật cho sinh viên sử dụng thực hành mà sử dụng đồ ảo như Cisco Packet Tracer</u> , mà nếu có thì em chưa đụng bao giờ mặc dù em là sinh viên mạng. Đó là những gì em không hài lòng, mong trường thay đổi để cải thiện chất lượng cho các sinh viên sau này.		CLC	MMT&TTDL
135	Điều đặc biệt em cảm nhận ở trường là các chính sách rất minh bạch, phù hợp, ổn định và hợp lý. Ngoài ra thì chương trình đào tạo rõ ràng. Các Giảng viên rất nhiệt tình, tận tâm, em cảm ơn các Thầy, Cô rất nhiều ạ. Em cũng rất thích chương trình đổi mới, có nhiều kiến thức mới hơn, nhưng không vì vậy bỏ qua hay sơ lược các kiến thức cơ bản của ngành.			CQUI	MMT&TTDL

STT	Hài lòng	Chưa hài lòng	Góp ý	Hệ ĐT	Ngành
136			Em chỉ mong muốn nhà trường nâng cấp hệ thống đăng ký học phần cho các khóa sinh viên sau này. Em cảm ơn nhà trường đã đồng hành trong quãng đời sinh viên của em!	CLC	MMT&TTDL
137	Phòng Lab E3.1 của khoa Mạng máy tính và Truyền thông là điều khiến mình hài lòng nhất, vừa cung cấp đủ cơ sở vật chất để người học có thể sử dụng, vừa được cập nhật các công nghệ mới để không lỗi thời :)			CQUI	MMT&TTDL
138	Em rất vui khi đã gắn bó với trường những năm vừa qua. Em học được rất nhiều thứ từ thầy cô, mọi người. Một lần nữa em xin cảm ơn trường rất nhiều!			CQUI	MMT&TTDL
139	Em hài lòng với quá trình học và kiến thức được học ở trường đã giúp em có kiến thức chuyên ngành vững vàng và các kỹ năng quan trọng như khả năng tự học và đọc tài liệu tiếng anh, nghiên cứu khoa học.			CLC	MMT&TTDL
140		Chương trình học còn khá nhẹ nhàng so với nhu cầu thực tế của các doanh nghiệp.		CLC	MMT&TTDL

STT	Hài lòng	Chưa hài lòng	Góp ý	Hệ ĐT	Ngành
141	Toàn bộ mọi thứ được học được rèn luyện ở trường là những điều em thấy hài lòng nhất			CQUI	TMĐT
142	- Có 1 vài giảng viên giảng dạy thực tế, ứng dụng thực tế, không lý thuyết suông, hướng dẫn, định hướng tận tình			CQUI	TMĐT
143		Đối với <u>chương trình chất lượng cao, em cảm thấy chưa được học các môn dạy bằng tiếng Anh nhiều</u> . Những môn dạy bằng tiếng Anh thì <u>giáo viên cũng dùng tiếng Anh tầm 60%, còn lại dùng tiếng Việt</u> .		CLC	TMĐT
144	Giáo viên bộ môn nhiệt tình			CQUI	TMĐT
145	Giảng viên thân thiện, nơi học sạch sẽ	<u>Phòng học hơi nóng</u>		CQUI	TMĐT
146			Em nghĩ với chương trình đào tạo của ngành TMDT sẽ ít có bạn ra làm đúng ngành được đào tạo	CQUI	TMĐT
147		- Các môn học còn tập trung nhiều vào lý thuyết, thiên hướng nghiên cứu chuyên sâu hơn là vận dụng thực tiễn. - Điểm số cập nhật còn chậm trễ. - Có một vài thầy cô không thể sắp xếp được thời gian của mình nên ảnh hưởng đến thời gian của học sinh. - Trường không có sân đánh cầu lông. Máy chiếu thường xuyên không hoạt động.		CQUI	TMĐT

STT	Hài lòng	Chưa hài lòng	Góp ý	Hệ ĐT	Ngành
148		Nên có những buổi định hướng riêng về ngành cho sinh viên đỡ bị rơi vào tình trạng mơ hồ, vì ngành E-commerce có khá nhiều hướng đi sau tốt nghiệp		CLC	TMĐT
149	Chúc quý thầy cô Đại học Công Nghệ Thông Tin thật nhiều sức khỏe và giữ vững ngọn lửa đam mê với nghề. Chân thành cảm ơn nhà trường và quý thầy cô.			CLC	TMĐT
150	Đội ngũ giảng viên nhiệt tình, mang tính thực tế giúp sinh viên hiểu được các vấn đề hiện tại của xã hội cũng như thị trường việc làm trong giai đoạn hiện tại.	<u>Giáo trình giảng dạy còn mang nặng tính lý thuyết nhiều hơn thực hành, chưa cập nhật cái mới</u> để gây nhầm chán cho sinh viên đồng thời tính ứng dụng vào thực tế của công việc chưa cao.		CLC	TMĐT
151	Giảng viên dạy dễ hiểu, dễ áp dụng cho các bài tập và thực hành, các khóa TMĐT 2021 trở đi thì có phần rõ ràng và dễ tiếp cận hơn cho sinh viên trong việc định hướng nghề nghiệp. Cuối cùng, em cảm ơn trường đã cho em có 4 năm đại học vui với nhiều kiến thức bổ ích	<u>Dư án vài môn có phần không theo sát với thực tế công việc</u> , khóa TMĐT 2019 của em là ngành mới nên chưa thực sự có định hướng tốt về nghề nghiệp trong tương lai.		CLC	TMĐT
152		Đối với chuyên ngành TMĐT <u>em thấy nên đưa vào nhiều môn hướng về cái thực sự được gọi là TMĐT</u> hơn là học vừa những môn kinh tế cơ bản vừa công nghệ làm chúng em không chắc chắn được kiến thức cũng như lòng bông về định hướng của ngành. Hầu hết em thấy em và các bạn hoặc là theo hướng marketing, sale hoặc BA,... sau khi học ngành này. E chưa		CLC	TMĐT

STT	Hài lòng	Chưa hài lòng	Góp ý	Hệ ĐT	Ngành
		nhận thấy được sẽ thực sự làm đúng cái được gọi là TMĐT sau khi học xong chương trình ạ			
153	Môi trường học tập thân thiện, khá nhiều hoạt động bổ ích từ giải trí đến cải thiện khả năng chuyên môn.			CQUI	TMĐT
154	Giảng viên thân thiện, nhiệt tình với sinh viên. Các các bộ hỗ trợ tận tâm các vấn đề mà sinh viên gặp phải.			CQUI	TT&MMT
155	rất hài lòng và cảm ơn UIT cho tôi tương lai			CQUI	TT&MMT